

## **2. Đăng ký sáng chế theo Hiệp ước PCT có nguồn gốc Việt Nam**

### ***a. Trình tự thực hiện:***

- Tiếp nhận đơn: Đơn đăng ký được nộp tại Việt Nam, trong đó yêu cầu bảo hộ tại bất kỳ nước Thành viên nào của Hiệp ước PCT, kể cả Việt Nam (gọi tắt là đơn PCT có nguồn gốc Việt Nam) có thể nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện tới Cục Sở hữu trí tuệ hoặc cho Văn phòng quốc tế của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (gọi tắt là Văn phòng quốc tế).

- Tra cứu quốc tế: Được tiến hành tại các cơ quan tra cứu có thẩm quyền (cơ quan sáng chế quốc gia hoặc khu vực đáp ứng các yêu cầu do PCT đặt ra và được chỉ định bởi Đại hội đồng PCT). Cơ quan tra cứu đối với đơn PCT có nguồn gốc Việt Nam: Cơ quan Sở hữu trí tuệ Australia, Áo, Liên bang Nga, Thụy Điển, Hàn Quốc và Cơ quan Sáng chế Châu Âu.

- Công bố đơn: Đơn PCT có nguồn gốc Việt Nam được công bố trên Công báo của PCT (PCT Gazette).

- Thẩm định sơ bộ quốc tế: Được tiến hành tại cơ quan thẩm định sơ bộ quốc tế có thẩm quyền theo PCT. Mục đích là đưa ra ý kiến sơ bộ và không ràng buộc về sáng chế yêu cầu bảo hộ trong đơn có đáp ứng các yêu cầu bảo hộ hay không. Cơ quan thẩm định lập báo cáo thẩm định sơ bộ và gửi cho Văn phòng quốc tế.

- Xử lý đơn trong giai đoạn quốc gia: Sau khi vào giai đoạn quốc gia, đơn quốc tế được thẩm định hình thức và thẩm định nội dung theo các thủ tục quy định đối với đơn đăng ký sáng chế thông thường tại quốc gia sở tại.

### ***b. Cách thức thực hiện:***

- Trực tiếp tại Cục Sở hữu trí tuệ hoặc Văn phòng quốc tế.
- Qua bưu điện.

### ***c. Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:
  - + Tờ khai đơn PCT có nguồn gốc Việt Nam được làm bằng tiếng Anh (03 bản);
  - + Bản mô tả (02 bản, bao gồm cả hình vẽ, nếu có);
  - + Yêu cầu bảo hộ (02 bản);
  - + Các tài liệu có liên quan (nếu có);
  - + Chứng từ nộp phí, lệ phí.
- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

### ***d. Thời hạn giải quyết:***

- Công bố đơn: 18 tháng kể từ ngày ưu tiên;

- Thẩm định nội dung: Tuỳ theo quy định của quốc gia sở tại nơi đơn được nộp ở giai đoạn quốc gia.

**d. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

**e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cục Sở hữu trí tuệ.
- Văn phòng quốc tế.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bằng độc quyền sáng chế.

**h. Lệ phí:** Phí gửi đơn quốc tế (không bao gồm các khoản phí phải nộp cho Văn phòng quốc tế): 500.000 đồng.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu tờ khai bằng tiếng Anh lấy từ trên mạng theo địa chỉ: [www.wipo.org](http://www.wipo.org)

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Để được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp nộp đơn phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- + Có tính mới;
- + Có trình độ sáng tạo;
- + Có khả năng áp dụng công nghiệp.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Hiệp ước hợp tác quốc tế về Bằng sáng chế năm 1970, được sửa đổi năm 1984;
- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;
- Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;
- Thông tư số 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.